

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày: 09 – 7 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Chí Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện

2. Ông Võ Văn Vui

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lam – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Thanh P (tên gọi khác Chung Thanh P); sinh năm: 1990, tại tỉnh Cà Mau. Nơi ĐKKTT : Khóm 6, Thị Trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú hiện nay: Khu Phố 1, Thị Trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm mướn. Trình độ học vấn: 02/12, dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1976 và bà Võ Hồng T, sinh năm 1975. Bị cáo có vợ và 02 con.

Nhân thân: từ năm 2008 đến năm 2015 chấp hành án hình phạt 09 năm tù về tội “Giết người” tại trại giam Cây cày theo Bản án số 107/2008/HSST ngày 14/7/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh chấp hành xong tháng 10/2015

Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự theo quyết định đình chỉ thi hành án số 253/QĐ-CCTHA ngày 29/9/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố T.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: ngày 16/01/2019 bị Công an Thị Trấn D ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng (bị cáo đã nộp phạt xong).

Bị tạm giữ từ ngày 09/4/2020 đến ngày 14/4/2020

Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 39/LCĐKNCT ngày 14/4/2020.

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Huyện D ra lệnh bắt tạm giam số 01/LBTG-VKSDMC ngày 10/5/2020. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/5/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/4/2020, P đến khu vực phường NT, thành phố T, tỉnh Tây Ninh gặp người thanh niên tên L (không rõ họ tên, địa chỉ) mua ma túy với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, P đem ma túy về cất giấu tại phòng trọ số 2, nhà trọ thuê tháng “YT” thuộc khu phố 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 13 giờ ngày 09/4/2020, Phương lấy ma túy ra sử dụng một phần, phần còn lại P phân chia thành 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu và cất giấu trong túi quần phía sau, bên phải đang mặc trên người để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện D, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang, thu giữ 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín 02 đầu, bên chứa chất ma túy (kí hiệu M1). Tiến hành khám xét nơi ở của P thu giữ 16 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín 02 đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) cùng vật chứng có liên quan.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Tây Ninh, Võ Thanh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết luận giám định số 506/KL-KTHS ngày 12/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu chất rắn màu trắng không rõ hình dạng, gửi đến giám định (kí hiệu M1) là chất ma túy; là loại Methamphetamine; khối lượng 0,6528 gam.

- Mẫu chất rắn màu trắng không rõ hình dạng, gửi đến giám định (kí hiệu M2) không phải là chất ma túy; khối lượng 3,2872 gam.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Võ Thanh P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các tình tiết khác: Không có.

* Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 (một) bì thư có dấu niêm phong vụ số 506/KL-KTHS (gói 1) có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý giám định Nguyễn Chí L bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine; khối lượng sau giám định 0,5287 gam.

- 01(một) bì thư có dấu niêm phong vụ số 506/KL-KTHS (gói 2) có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý giám định Nguyễn Chí L bên trong không phải là chất ma túy; khối lượng sau giám định 3,0091 gam.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, gồm 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 ống hút, 01 chai bằng nhựa.

- 03 (ba) bật lửa.

- 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa màu trắng.

- 02 (hai) cây kiếm tự chế.

* Kê biên tài sản: Võ Thanh P không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKS-DMC ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D đã truy tố bị cáo Võ Thanh P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Thanh P với mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 của Bộ Luật hình sự ; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) bì thư có dấu niêm phong vụ số 506/KL-KTHS (gói 1) có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý giám định Nguyễn Chí L bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine; khối lượng sau giám định 0,5287 gam.

- 01(một) bì thư có dấu niêm phong vụ số 506/KL-KTHS (gói 2) có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý giám định Nguyễn Chí L bên trong không phải là chất ma túy; khối lượng sau giám định 3,0091 gam.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, gồm 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 ống hút, 01 chai bằng nhựa.

- 03 (ba) bật lửa.

- 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa màu trắng.

- 02 (hai) cây kiếm tự chế.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 13 giờ ngày 09/4/2020, tại phòng trọ số 2, nhà trọ thuê thán “YT” thuộc khu phố 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Tây Ninh, Phương lấy ma túy ra sử dụng một phần, phần còn lại Phương phân chia thành 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu và cất giấu trong túi quần phía sau, bên phải đang mặc trên người để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện D, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang

[3] Hành vi của Võ Thanh P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy nên Phương phải chịu trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ma túy mà bị cáo tàng trữ để sử dụng có tên gọi là Methamphetamine, trọng lượng 0,6528 gam nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng, tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện là thể hiện thái độ xem thường quy định pháp luật; xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) bì thư có dấu niêm phong vụ số 506/KL-KTHS (gói 1) có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý giám định Nguyễn Chí L bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine; khối lượng sau giám định 0,5287 gam.

- 01 (một) bì thư có dấu niêm phong vụ số 506/KL-KTHS (gói 2) có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý giám định Nguyễn

Chí L bên trong không phải là chất ma túy; khối lượng sau giám định 3,0091 gam.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, gồm 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 ống hút, 01 chai bằng nhựa.

- 03 (ba) bật lửa.

- 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa màu trắng.

- 02 (hai) cây kiếm tự chế.

Đối với người thanh niên tên Lực mà bị cáo Phương khai bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được; khi nào làm rõ được sẽ tiến hành xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Võ Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/5/2020 nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (sáu) ngày (từ ngày 09/4/2020 đến ngày 14/4/2020)..

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) bì thư có dấu niêm phong vụ số 506/KL-KTHS (gói 1) có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý giám định Nguyễn Chí L bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine; khối lượng sau giám định 0,5287 gam.

- 01(một) bì thư có dấu niêm phong vụ số 506/KL-KTHS (gói 2) có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý giám định Nguyễn Chí L bên trong không phải là chất ma túy; khối lượng sau giám định 3,0091 gam.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, gồm 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 ống hút, 01 chai bằng nhựa.

- 03 (ba) bật lửa.

- 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa màu trắng.

- 02 (hai) cây kiếm tự chế.

Các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Võ Thanh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh,
- VKSND tỉnh Tây Ninh,
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh
- PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh
- VKSND Huyện D
- THA Huyện D,
- Bị cáo,
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Chí Quốc